

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151** /2019/HS-ST
Ngày 29 / 11 /2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lý Thuý Hà** và ông **Hà Hữu Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019, đối với bị cáo:

TRẦN TRUNG H, sinh ngày 18/4/1997 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 14 (tổ 16 cũ), phường T, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Quang V, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1960; vợ con: Chưa có.

*** Tiền sự:**

- Ngày 02/01/2018 bị Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 238, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. (Trước khi chấp hành Bản án số 105/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, Công an phường Tân Hà đã có văn bản đôn đốc nhưng đến nay Trần Trung H vẫn chưa nộp phạt).

- Ngày 02/01/2018 bị Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 239, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. (Trước khi chấp hành Bản án số 105/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, Công an phường Tân Hà đã có văn bản đôn đốc nhưng đến nay Trần Trung H vẫn chưa nộp phạt).

- Ngày 13/7/2018 bị Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 30, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (hiện Trần Trung H chưa nộp phạt).

- Ngày 05/9/2019 bị Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 153, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (hiện Trần Trung H chưa nộp phạt).

* Tiền án: Ngày 03/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 105/2018/HS-ST. Ngày 28/4/2019, Trần Trung H đã chấp hành xong phạt tù.

* Nhân thân: Ngày 24/3/2012 bị Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 05, hình thức phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Phạm Hồng D, sinh năm 1984, địa chỉ: tổ 5, phường T, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt.

- Bà Hoàng Thị Y, sinh 1970, địa chỉ: tổ 12, phường Y, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973, địa chỉ: tổ 3, phường M, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 29/8/2019 và ngày 27/9/2019, Trần Trung H, (cư trú tại tổ 14, phường T, thành phố T, tỉnh T) là người đang bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đã 02 lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2019, H điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream BKS 22B1-166.02 (xe của ông Trần Quang V, là bố đẻ của H) đến khu vực công trường thi công Bệnh viện đa khoa Quốc tế P, thuộc tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quan sát không thấy người trông coi, H đi vào trong khu vực thi công của Bệnh viện, nhìn thấy một đồng các tấm cốt pha bằng sắt, là tài sản của anh Phạm Hồng D (trú tại tổ 5, phường T, thành phố T) là người quản lý vật tư xây dựng của Bệnh viện đa khoa Phương Bắc trông coi, quản lý. H dựng xe, đến lấy 02 tấm cốt pha (01 tấm dài 37 cm,

trọng lượng 13kg; 01 tấm dài 89 cm, trọng lượng 9kg) để lên giá giữa để hàng của xe mô tô, sau đó H ngồi lên xe, mở khóa định nổ máy đi thì bị công nhân của công trường phát hiện, giữ lại và báo Cơ quan Công an phường Tân Hà đến làm việc.

Tại Bản Kết luận số 54/KLĐG ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 tấm cốp pha bằng sắt dài 37 cm, trọng lượng 13kg trị giá 65.000 đồng; 01 tấm cốp pha sắt dài 89 cm, trọng lượng 09kg, trị giá 45.000 đồng. Tổng giá trị của 02 tấm cốp pha bằng sắt là 110.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ: 02 tấm cốp pha (01 tấm dài 37 cm, trọng lượng 13kg; 01 tấm dài 89 cm, trọng lượng 9kg) và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream BKS 22B1-166.02. Ngày 11/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 90, trả lại 02 tấm cốp pha bằng sắt cho ông Phạm Hồng D và trả lại xe mô tô cho ông Trần Quang V. Ông D và ông V không có yêu cầu về dân sự.

Lần 2: Khoảng 05 giờ ngày 27/9/2019, H đi xe đạp chở theo 01 túi sắt vụn đến nhà bà Hoàng Thị Y (trú tại tổ 12, phường Y, thành phố T), mục đích để bán. Khi đến nơi, quan sát thấy cửa kho để phế liệu nhà bà Y không có khóa, không có người trông coi, H nảy sinh ý định lấy trộm sắt vụn trong kho mang đi bán lấy tiền chi tiêu. H dựng xe đạp ở ngoài, vào mở cửa kho lấy 01 khung hàn bằng sắt (gồm 04 thanh sắt xoắn phi 22, hàn 01 đầu với 02 đoạn sắt hình trụ tròn), tổng khối lượng là 27kg và 01 bó gồm 28 đoạn sắt, chiều dài trung bình 60cm (trong đó 27 đoạn phi 10, 01 đoạn phi 8), khối lượng 11kg, sau đó mang ra cho lên xe đạp chở đến bán cho bà Nguyễn Thị C (trú tại tổ 3, phường M, thành phố T) được 190.000 đồng, số tiền trên H đã chi tiêu hết.

Phát hiện tài sản bị trộm cắp, bà Hoàng Thị Y đến cơ quan công an trình báo.

Cùng ngày 27/9/2019, bà Nguyễn Thị C đã giao nộp lại toàn bộ các tài sản trên cho Công an phường Ý La, thành phố Tuyên Quang.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 57 ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 04 thanh sắt xoắn phi 22, hàn 01 đầu với 02 đoạn sắt hình trụ tròn, tổng khối lượng là 27kg, trị giá 135.000 đồng; 28 đoạn sắt, chiều dài trung bình 60cm (trong đó 27 đoạn phi 10, 01 đoạn phi 8), tổng khối lượng 11kg, trị giá 55.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản này là 190.000 đồng (*Một trăm chín mươi nghìn đồng*).

Ngày 13/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử lý vật chứng số 91, trả lại 04 thanh sắt xoắn và 28 đoạn sắt cho bà Hoàng Thị Y.

Về dân sự: Bà Hoàng Thị Y đã nhận lại tài sản, không đề nghị về dân sự. Bà Nguyễn Thị C không yêu cầu Trần Trung H trả lại số tiền 190.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Trung H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 143/CT-VKSTP ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Trung H về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, những người bị hại Phạm Hồng D, Hoàng Thị Y và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C vắng mặt. Quá trình điều tra thể hiện anh D, bà Y và bà C không ai có yêu cầu gì đối với bị cáo về phần dân sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Trung H theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Trung H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Về dân sự: Do những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét. Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Trung H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản. Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Trần Trung H nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua bản kết luận định giá tài sản; biên bản xác minh, sơ đồ hiện trường; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 29/8/2019 và ngày 27/9/2019, Trần Trung H (bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích) đã 02 lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2019, khu vực công thường thi công Bệnh viện đa khoa Quốc tế P, thuộc tổ 14, phường T, thành phố T, tỉnh T; Hiếu đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 tấm cốp pha bằng sắt (01 tấm dài 37 cm, trọng lượng 13kg; 01 tấm dài 89 cm, trọng lượng 9kg), tổng trị giá 110.000 đồng (*Một trăm mười nghìn đồng*) do ông Phạm Hồng D, trú tại tổ 5, phường T, thành phố T, trông coi, quản lý.

Lần 2: Khoảng 05 giờ ngày 27/9/2019, tại tổ 12, phường Y, thành phố T, H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 khung hàn bằng sắt (gồm 04 thanh sắt xoắn phi 22, hàn 01 đầu với 02 đoạn sắt hình trụ tròn), tổng khối lượng là 27kg và 28 đoạn sắt, chiều dài trung bình 60cm (trong đó 27 đoạn phi 10, 01 đoạn phi 8), tổng khối lượng 11kg. Tổng trị giá các tài sản này là 190.000 đồng (*Một trăm chín mươi nghìn đồng*) của bà Hoàng Thị Y, cư trú tại tổ 12, phường Y, thành phố T.

Tổng trị giá tài sản bị Trần Trung Hiếu chiếm đoạt là 300.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do bản tính lười lao động, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu: đang có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và nhiều tiền sự về các hành vi Trộm cắp tài sản và Sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài

học, tu dưỡng bản thân mà lại phạm tội mới cùng tính chất nên cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung. Xét mức án Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền (theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự) đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại Phạm Hồng D, Phạm Thị Y; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với ông Trần Quang V cho Trần Trung H mượn xe mô tô BKS 22B1-16602 nhưng không biết H sử dụng vào việc phạm tội; bà Nguyễn Thị C mua các thanh sắt do Trần Trung H bán, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Trung H** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung H **07** (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

2. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

Bị cáo Trần Trung H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Trung H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại Phạm Hồng D, Hoàng Thị Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKS ND thành phố Tuyên Quang ;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử vụ án Hình sự

Hồi 8h ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

- Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lý Thuý Hà** và ông **Hà Hữu Bình**

- Thư ký Nguyễn Thị Hoài Hương

- Đại diện Viện kiểm sát Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Bị cáo:

TRẦN TRUNG HIẾU, sinh ngày 18/4/1997 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Quang Vân, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Nhung, sinh năm 1960; vợ con: Chưa có.

* Tiền sự:

- Ngày 02/01/2018, Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 238, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt 750.000 đồng (Trước khi chấp hành Bản án số 105a/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, Công an phường Tân Hà có văn bản đôn đốc nhưng đến nay vẫn chưa nộp phạt).

- Ngày 02/01/2018, Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 239, về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt 1.500.000 đồng (Trước khi chấp hành Bản án số 105a/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, Công an phường Tân Hà có văn bản đôn đốc nhưng đến nay vẫn chưa nộp phạt).

- Ngày 13/7/2018, Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 30, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt 1.000.000 đồng (chưa nộp phạt).

- Ngày 05/9/2019, Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 153, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

* Tiền án: Bản án số 105/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 28/4/2019 chấp hành xong phạt tù.

* Nhân thân: Ngày 24/3/2012, Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 05, về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt cảnh cáo.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Phạm Hồng Dự, sinh năm 1984, địa chỉ: tổ 15, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bà Hoàng Thị Yên, sinh 1970, địa chỉ: tổ 2, phường Y La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm 1973, địa chỉ: tổ 13, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong ngày 29/8/2019 và ngày 27/9/2019, Trần Trung Hiếu, (cư trú tại tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) là người đang bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đã 02 lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2019, Hiếu điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream BKS 22B1-166.02 (xe của ông Trần Quang Vân, là bố đẻ của Hiếu) đến khu vực công trường thi công Bệnh viện đa khoa Quốc tế Phương Bắc, thuộc tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quan sát không thấy người trông coi, Hiếu đi vào trong khu vực thi công của Bệnh viện, nhìn thấy một đồng các tấm cốp pha bằng sắt, là tài sản của anh Phạm Hồng Dự (trú tại tổ 15, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang) là người quản lý vật tư xây dựng của Bệnh viện đa khoa Phương Bắc trông coi, quản lý. Hiếu dựng xe, đến lấy 02 tấm cốp pha (01 tấm dài 37 cm, trọng lượng 13kg; 01 tấm dài 89 cm, trọng lượng 9kg) để lên giá giữa để hàng của xe mô tô, sau đó Hiếu ngồi lên xe, mở khóa định nổ máy đi thì bị công nhân của công trường phát hiện, giữ lại và báo Cơ quan Công an phường Tân Hà đến làm việc.

Tại Bản Kết luận số 54/KLDG ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 tấm cốp pha bằng sắt dài 37 cm, trọng lượng 13kg trị giá 65.000 đồng; 01 tấm cốp pha sắt dài 89 cm, trọng lượng 09kg, trị giá 45.000 đồng. Tổng giá trị của 02 tấm cốp pha bằng sắt là 110.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ: 02 tấm cốp pha (01 tấm dài 37 cm, trọng lượng 13kg; 01 tấm dài 89 cm, trọng lượng 9kg) và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream BKS 22B1-166.02. Ngày 11/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 90, trả lại 02 tấm cốp pha bằng sắt cho ông Phạm Hồng Dự và trả lại xe mô tô cho ông Trần Quang Vân. Ông Dự và ông Vân không có yêu cầu về dân sự.

Lần 2: Khoảng 05 giờ ngày 27/9/2019, Hiếu đi xe đạp chở theo 01 túi sắt vụn đến nhà bà Hoàng Thị Yên (trú tại tổ 2, phường Y La, thành phố Tuyên Quang), mục đích để bán. Khi đến nơi, quan sát thấy cửa kho để phế liệu nhà bà Yên không có khóa, không có người trông coi, Hiếu nảy sinh ý định lấy trộm sắt vụn trong kho mang đi bán lấy tiền chi tiêu. Hiếu dựng xe đạp ở ngoài, vào mở

cửa kho lấy 01 khung hàn bằng sắt (gồm 04 thanh sắt xoắn phi 22, hàn 01 đầu với 02 đoạn sắt hình trụ tròn), tổng khối lượng là 27kg và 01 bó gồm 28 đoạn sắt, chiều dài trung bình 60cm (trong đó 27 đoạn phi 10, 01 đoạn phi 8), khối lượng 11kg, sau đó mang ra cho lên xe đạp chở đến bán cho bà Nguyễn Thị Cẩm (trú tại tổ 13, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang) được 190.000 đồng, số tiền trên Hiếu đã chi tiêu hết.

Phát hiện tài sản bị trộm cắp, bà Hoàng Thị Yến đến cơ quan công an trình báo.

Cùng ngày 27/9/2019, bà Nguyễn Thị Cẩm đã giao nộp lại toàn bộ các tài sản trên cho Công an phường Ý La, thành phố Tuyên Quang.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 57 ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 04 thanh sắt xoắn phi 22, hàn 01 đầu với 02 đoạn sắt hình trụ tròn, tổng khối lượng là 27kg, trị giá 135.000 đồng; 28 đoạn sắt, chiều dài trung bình 60cm (trong đó 27 đoạn phi 10, 01 đoạn phi 8), tổng khối lượng 11kg, trị giá 55.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản này là 190.000 đồng (*Một trăm chín mươi nghìn đồng*).

Ngày 13/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử lý vật chứng số 91, trả lại 04 thanh sắt xoắn và 28 đoạn sắt cho bà Hoàng Thị Yến.

Về dân sự: Bà Hoàng Thị Yến đã nhận lại tài sản, không đề nghị về dân sự. Bà Nguyễn Thị Cẩm không yêu cầu Trần Trung Hiếu trả lại số tiền 190.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Trung Hiếu đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 143/CT-VKSTP ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Trung Hiếu về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung Hiếu không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền (theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại Phạm Hồng Dự, Phạm Thị Yến; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Cẩm không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trần Quang Vân cho Trần Trung Hiếu mượn xe mô tô BKS 22B1-16602 nhưng không biết Hiếu sử dụng vào việc phạm tội; bà Nguyễn Thị

Cầm mua các thanh sắt do Trần Trung Hiếu bán, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

Hướng xét xử vụ án

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Trung Hiếu** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung Hiếu () tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

2. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

Bị cáo Trần Trung Hiếu phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Trung Hiếu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại Phạm Hồng Dự, Hoàng Thị Yến và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Cẩm vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy

